

Trị Liệu Ngôn Ngữ: Nguyên Tắc & Quá Trình

Phạm Thùy Giang, MA CCC-SLP
Chuyên Gia Âm Ngữ Trị Liệu
Đại Học Minnesota, Hoa Kỳ

Nguyên Tắc Trị Liệu

- Quá trình trị liệu năng động, tiếp tục thay đổi để thích ứng với sự tiến bộ của trẻ.
- Mục đích chính nhằm dạy những phương pháp hỗ trợ quá trình giao tiếp thay vì dạy những hành vi đơn lập
- Nên xây dựng kỹ năng ngôn ngữ và lời nói trong hoàn cảnh giao tiếp có ý nghĩa đối với trẻ và gia đình
- Nên tạo ra cơ hội giúp trẻ liên tục thành công
- Nên lập chương trình trị liệu riêng biệt theo nhu cầu cá nhân: khả năng ngôn ngữ, trí tuệ và học đường của trẻ

Kỹ Năng Lâm Sàng Cần Thiết

- Chương trình hóa
- Điều khiển hành vi
- Kỹ thuật trị liệu
- Đề cương buổi trị liệu
- Thu thập dữ liệu

Kỹ Năng Lâm Sàng Cần Thiết

- Chương trình hóa
- Điều khiển hành vi
- Kỹ thuật trị liệu
- Đề cương buổi trị liệu
- Thu thập dữ liệu

Chương Trình Hóa

- Lựa chọn và tiến hành mục tiêu từ hành vi dễ đến hành vi khó và từ sự giúp đỡ nhiều đến ít.
 - Chương trình kết thúc khi trẻ có thể tự làm những hành vi giao tiếp đã nhắm trước trong hoàn cảnh nghe và nói hằng ngày.
1. Xác định mức độ giao tiếp trước khi trị liệu
 2. Chọn và tiến hành mục tiêu
 3. Khái quát hóa
 4. Kết thúc chương trình

1. Xác định mức độ giao tiếp trước khi trị liệu

- Trắc nghiệm mỗi kỹ năng cụ thể ít nhất 5 lần
- $(\text{Số chính xác} / \text{Tổng cộng}) * 100 = \% \text{chính xác}$
- Hành vi giao tiếp < 75% chính xác sẽ cần trị liệu
- Ví dụ:

Kỹ năng: Trả lời câu hỏi đúng/ không

Cách trắc nghiệm: Chỉ hình và hỏi 'Con mèo, đúng không?')

1

0

0

0

1

$$(2 \text{ chính xác} / 5) * 100 = 40\% \text{ chính xác}$$

2a. Chọn Mục Tiêu: Câu Hỏi Mở Đầu

- Trẻ có thể làm những gì vững và ổn định? chưa vững? nếu có sự giúp đỡ?
- Trẻ cần thực hiện những gì để thành công trong việc giao tiếp?
- Hành vi giao tiếp nào quan trọng đối với gia đình? đối với giáo viên?
- Kỹ năng nào chúng ta mong chờ nơi trẻ với sự phát triển bình thường?

2a. Hai Cách Chọn Mục Tiêu

1. Theo sự phát triển bình thường
 - Chọn những hành vi giao tiếp phát triển sớm nhất.
2. Theo trường hợp cụ thể của trẻ
 - Hành vi giao tiếp nào trẻ thực hiện thường xuyên?
 - Hành vi giao tiếp nào quan trọng đối với trường hợp của trẻ?
 - Hành vi giao tiếp nào trẻ bắt chước chính xác và ổn định nhất?

2a. Hai Cách Chọn Mục Tiêu: Ví dụ

Sum, 5 tuổi, chưa phát âm được 'ph, s, ch, b'.

- Nếu chọn mục tiêu dựa theo sự phát triển bình thường, chúng ta sẽ chọn mục tiêu tập âm 'b' tại vì âm này phát triển sớm nhất.
- Nếu chọn mục tiêu dựa theo trường hợp cụ thể của trẻ
 - Có thể chọn âm 's' vì tên cháu bắt đầu với âm này.
 - Có thể chọn âm 'ph' vì cháu bắt chước âm này chính xác nhất.

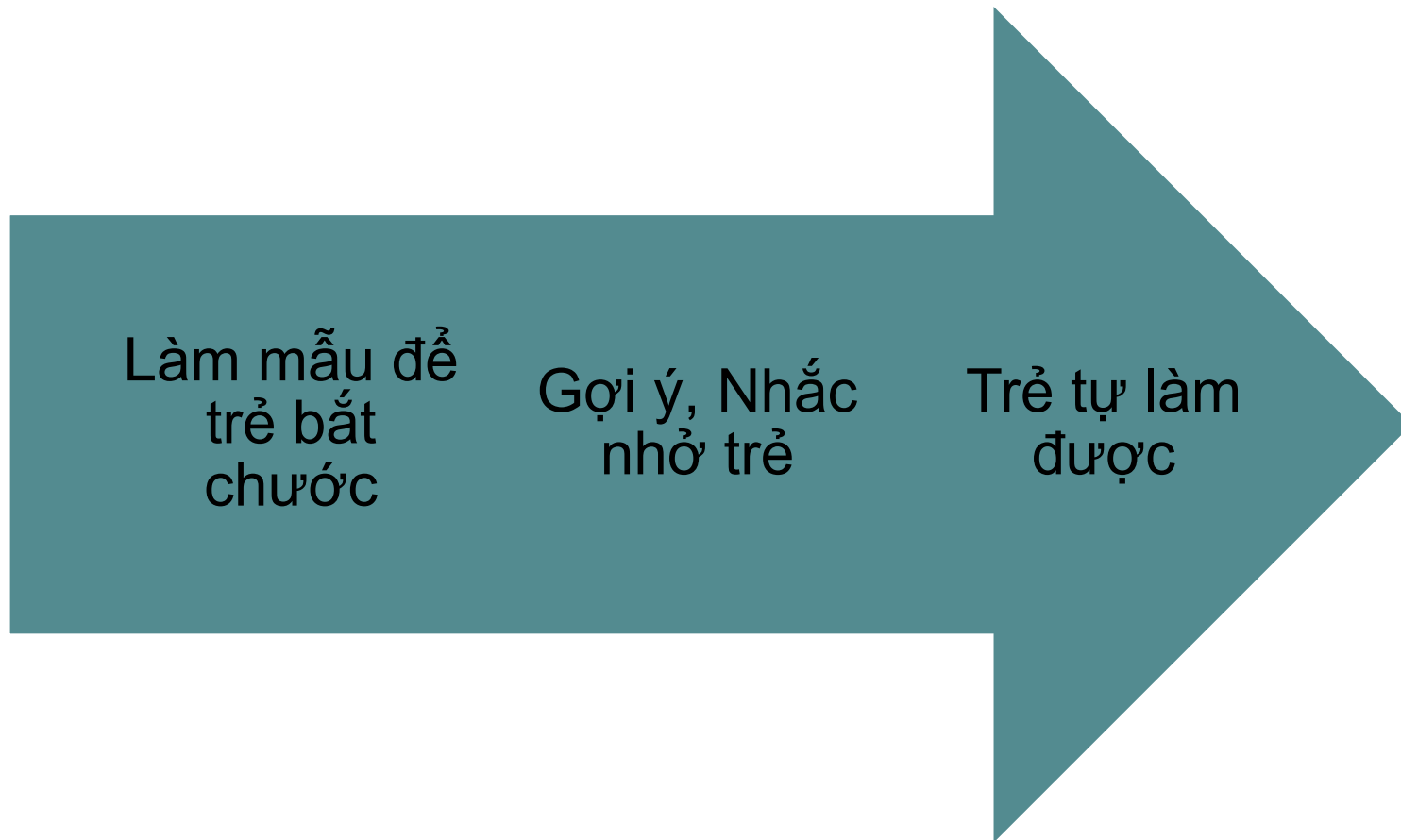
2b. Tiến Hành Mục Tiêu: 3 Yếu Tố

1. Loại Thông Tin, Tài Liệu
2. Mức hỗ trợ của người trị liệu
3. Mức độ đáp ứng của trẻ

2b. Tiến Hành Mục Tiêu: Loại Thông Tin

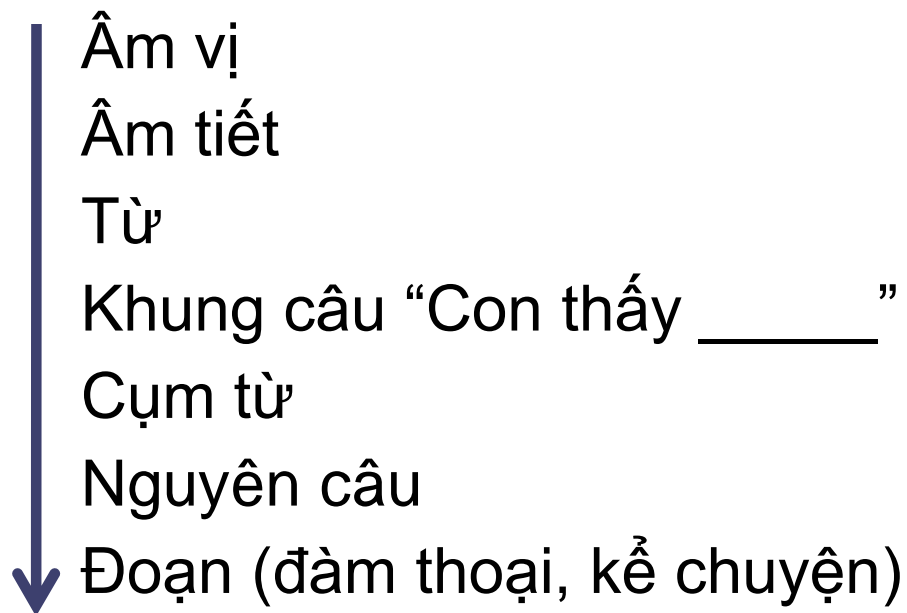
- Biểu tượng cụ thể
 - Đồ vật
 - Hình ảnh
 - Tranh vẽ
- Biểu tượng trừu tượng
 - Ngôn ngữ nói
 - Ngôn ngữ viết

2b. Tiến Hành Mục Tiêu: Mức Hỗ Trợ



2b. Tiến Hành Mục Tiêu: Mức Độ Đáp Ứng

Tăng mức độ của sự đáp ứng chúng ta mong muốn từ nơi trẻ



Ví Dụ 3 Yếu Tố Tiến Hành Mục Tiêu

- **Mục tiêu:** Trẻ sẽ bắt chước âm 's' ở đầu từ đơn 90% chính xác khi nói tên của 20 hình ảnh.
- **Thay đổi loại thông tin:** Trẻ sẽ bắt chước âm 's' ở đầu từ đơn 90% chính xác khi đọc 20 từ viết.
- **Thay đổi mức hỗ trợ:** Trẻ sẽ tự nói âm 's' ở đầu từ đơn 90% chính xác khi nói tên của 20 hình ảnh.
- **Thay đổi mức đáp ứng:** Trẻ sẽ bắt chước âm 's' ở đầu từ trong khung câu 90% chính xác khi xem 20 hình ảnh.

Chọn Mục Tiêu Thực Tế, Có Ý Nghĩa

- Mục tiêu có ảnh hưởng tốt đến đời sống thực tế của trẻ không?
- Cha mẹ và gia đình có đồng ý với những mục tiêu không?
- Với khả năng vận động và tư duy của trẻ, mục tiêu có thể đạt được không?

Đặc Điểm Của Mục Tiêu

- Theo ưu tiên và nhu cầu riêng biệt của trẻ.
- Những mục tiêu ngắn hạn tiến hành đến mục tiêu dài hạn.
- Mỗi mục tiêu đủ rõ ràng để theo dõi chương trình trị liệu một cách cụ thể và có hiệu quả.

Mục Tiêu Gồm:

1. Hành động
2. Hoàn cảnh hành vi
3. Tiêu chuẩn

Hành Động

Cụ thể, theo dõi được

Chỉ	Viết
Nói tên	Đếm
Lặp lại	Hỏi
Kết Nối	Đọc
Nói	Trả lời

Không cụ thể, khó theo dõi

Hiểu	Nhớ
Suy nghĩ	Áp dụng
Học	Cảm thấy
Tiến bộ	Khám phá
Biết	Phát hiện

Hoàn Cảnh Hành Vi

- Hoàn cảnh hoặc điều kiện để thực hành hành vi giao tiếp.
- Ghi rõ khi nào thực hiện hành vi, thực hiện ở đâu, với ai, hoặc sử dụng tài liệu và gợi ý nào:
 - Sau khi người trị liệu làm mẫu...
 - Để trả lời câu hỏi
 - Danh sách 20 từ của lớp khoa học
 - Ở nhà
 - Sử dụng hình ảnh
 - Khi đang chơi
 - Trong khi nói chuyện trong nhóm nhỏ (2-3 người)

Tiêu Chuẩn

- Ghi rõ trẻ phải thực hiện hành vi giao tiếp ở tiêu chuẩn nào để đạt được mục tiêu
 - 90% chính xác
 - 4 trong 5 lần
 - 90% chính xác trong 3 buổi liên tiếp
 - (Kể chuyện) có chủ đề và 4 chi tiết phụ
 - Liên tiếp trong 2 phút
 - Tự thực hiện được 5 lần trong buổi chơi 10 phút

Tìm 3 phần của mỗi mục tiêu

1. Nguyên sẽ định nghĩa từ vựng 85% chính xác trong danh sách có 20 từ khoa học.
2. Duyên sẽ trả lời 4 trong 5 câu hỏi khi xem lại hình của câu truyện vừa nghe.
3. Với sự gợi ý của giáo viên, Mai sẽ chào 5 bạn trong lớp mỗi ngày trong 3 ngày liên tiếp.

Tìm 3 phần của mỗi mục tiêu

1. Nguyên sẽ định nghĩa từ vựng **85%** chính xác trong danh sách có 20 từ khoa học.
2. Duyên sẽ trả lời **4** trong **5** câu hỏi khi xem lại hình của câu truyện vừa nghe.
3. Với sự gợi ý của giáo viên, Mai sẽ chào **5** bạn trong lớp mỗi ngày trong 3 ngày liên tiếp.

- Hành động
- Hoàn cảnh
- Tiêu chuẩn

Mục tiêu thiếu gì? (đánh dấu ở hàng bên phải)

Mục Tiêu	Hành Động	Hoàn Cảnh	Tiêu Chuẩn
1. Trẻ sẽ hiểu khái niệm 'màu đỏ' 90% chính xác khi xem 30 thẻ.			
2. Trẻ sẽ phát âm 'ph' nhiều lần sau người trị liệu làm mẫu.			
3. Trẻ sẽ nói nguyên câu 4 trong 5 cơ hội.			
4. Trẻ sẽ trả lời câu hỏi hoàn toàn chính xác.			
5. 's' và 'r' trong từ đơn khi xem đồ vật quen thuộc.			
6. Trẻ sẽ nói nguyên câu 80% chính xác.			
7. Trong lớp, trẻ sẽ hiểu mệnh lệnh có 2 bước 100% chính xác.			
8. Khi xem hình, trẻ sẽ nói chức năng của đồ vật.			

Roth & Worthington, 2001

Mục tiêu thiếu gì? (đánh dấu ở hàng bên phải)

Mục Tiêu	Hành Động	Hoàn Cảnh	Tiêu Chuẩn
1. Trẻ sẽ hiểu khái niệm 'màu đỏ' 90% chính xác khi xem 30 thẻ.	x		
2. Trẻ sẽ phát âm 'ph' nhiều lần sau người trị liệu làm mẫu.			x
3. Trẻ sẽ nói nguyên câu 4 trong 5 cơ hội.		x	
4. Trẻ sẽ trả lời câu hỏi hoàn toàn chính xác.		x	
5. 's' và 'r' trong từ đơn khi xem đồ vật quen thuộc.	x		
6. Trẻ sẽ nói nguyên câu 80% chính xác.		x	
7. Trong lớp, trẻ sẽ hiểu mệnh lệnh có 2 bước 100% chính xác.	x		
8. Khi xem hình, trẻ sẽ nói chức năng của đồ vật.			x

Roth & Worthington, 2001

3. Khái Quát Hóa

- Mục đích nhằm chuyển kỹ năng mới đạt từ hoàn cảnh trị liệu đến hoàn cảnh tự nhiên của trẻ.
- Nên chuẩn bị cho việc khái quát hóa từ đầu chương trình:
 - Sử dụng nhiều tài liệu khác nhau để trẻ không chỉ học kỹ năng với một bộ hình.
 - Áp dụng môi trường khác nhau (phòng lớp, ở nhà)
 - Tập kỹ năng với những người khác nhau (người trị liệu, giáo viên, phụ huynh).

3. Khái Quát Hóa: Tăng Mức Khó Của Hành Vi

- Nói rõ chữ 'r':
 - Trong âm tiết
 - Trong từ
 - Trong câu
 - Trong đàm thoại
- Nói từ vựng đang nhắm
 - Khi xem hình
 - Để trả lời câu hỏi
 - Khi nghe từ liên quan (cùng nghĩa, khác nghĩa)
 - Khi viết nguyên câu

3. Khái Quát Hóa: Hoàn Cảnh, Người Khác Nhau

- Khi nói chuyện với người trị liệu
- Khi nói với giáo viên và bạn trong lớp
- Khi nói chuyện ở nhà
- Khi nói chuyện trong cộng đồng

3. Khái Quát Hóa: Giảm Bớt Sự Giúp Đỡ

- Bắt chước khi nghe mẫu
- Bắt chước khi xem hình
- Tự nói khi được nhắc với âm đầu
- Tự nói được một mình

4. Kết Thúc Chương Trình

- Không có tiêu chuẩn rõ ràng để kết thúc chương trình trị liệu.
- Một số nguyên tắc chung chung:
 - Trẻ đạt được những kỹ năng ngôn ngữ hoặc lời nói bằng trẻ em cùng lứa tuổi.
 - Trẻ đạt được những kỹ năng để giúp trẻ giao tiếp đầy đủ trong hoàn cảnh tự nhiên.
 - Trẻ không còn tiến bộ nữa sau một thời gian trị liệu nhất định.

Mẫu Mục Tiêu Giao Tiếp

- Trẻ sẽ phát ra tiếng động để gây sự chú ý.
- Trẻ sẽ nói hay dùng cử chỉ để xin thay đổi sinh hoạt.
- Trẻ sẽ 'dạ' khi người khác gọi tên của trẻ.
- Trẻ sẽ đáp lại những âm thanh của bạn bè.
- Trẻ sẽ nhìn, chỉ, hay đưa một đồ vật nào khi được hỏi.
- Trẻ sẽ nói một từ để xin đồ vật, hỏi, hay nói chuyện.
- Trẻ sẽ bắt chước câu có 2-3 từ khi giao tiếp.
- Trẻ sẽ nói câu 2-3 từ để xin đồ vật, hỏi, hay nói chuyện.

Mẫu Mục Tiêu Trả Lời Câu Hỏi

- Trẻ sẽ trả lời 'Có' bằng sự nhìn, gật đầu, cử chỉ hay lời nói về những hình ảnh và đồ vật.
- Trẻ sẽ trả lời 'Không' bằng sự nhìn, lắc đầu, cử chỉ hay lời nói.
- Trẻ sẽ trả lời 'Có' và 'Không' bằng lời hay không lời.
- Trẻ sẽ trả lời 3 câu hỏi 'Ai' 'Gì' và 'Ở đâu' khi đang xem hình hay đồ vật.
- Trẻ sẽ trả lời 3 câu hỏi 'Ai, Gì, Ở đâu' và không cần sự nhắc nhở bằng hình ảnh.
- Trẻ sẽ trả lời 'Tại sao' và 'Khi nào' với/không sự nhắc nhở.

Mẫu Mục Tiêu Hiểu Từ Vựng

- Trẻ sẽ nhận ra đồ vật trong lớp và ở nhà.
- Trẻ sẽ liên kết hai đồ vật giống nhau.
- Trẻ sẽ liên kết đồ vật với hình ảnh của đồ vật.
- Trẻ sẽ liên kết hai hình ảnh giống nhau.
- Trẻ sẽ nhận ra những động từ khi xem 3-5 hình ảnh. (Ai đang ăn cơm? ngủ?, v.v.)
- Trẻ sẽ nhận ra là một đồ vật có nhiều bộ phận (Bánh xe của xe đạp ở đâu?)
- Trẻ sẽ liên kết một đồ vật với đồ vật khác (bàn chải đánh răng + kem đánh răng).

Mẫu Mục Tiêu Nói Từ Vựng

- Trẻ sẽ nói tên những đồ vật trong lớp và ở nhà.
- Trẻ sẽ nói tên những hình ảnh.
- Trẻ sẽ gọi tên những hành động trong hình ảnh.
- Trẻ sẽ nói tên và cách sử dụng đồ vật (kéo - cắt, bút - viết, giường - ngủ).
- Trẻ sẽ nói tên của (3-8) bộ phận cơ thể.
- Khi đang sinh hoạt (nấu bếp, v.v.), trẻ sẽ gọi tên những đồ vật đang dùng.

Kỹ Năng Lâm Sàng Cần Thiết

- Chương trình hóa
- Điều khiển hành vi
- Kỹ thuật trị liệu
- Đề cương buổi trị liệu
- Thu thập dữ liệu

Điều Khiển Hành Vi

Trường hợp
đi trước

Hành động
đáp ứng

Hậu quả
Củng Cố

Gợi ý
Nhắc nhở
Làm mẫu

- Cụ thể
- Xã hội (cười, khen)
- Biểu hiện
- Đáp ứng (đúng/không)

Củng Cố Loại Nào?

1



2



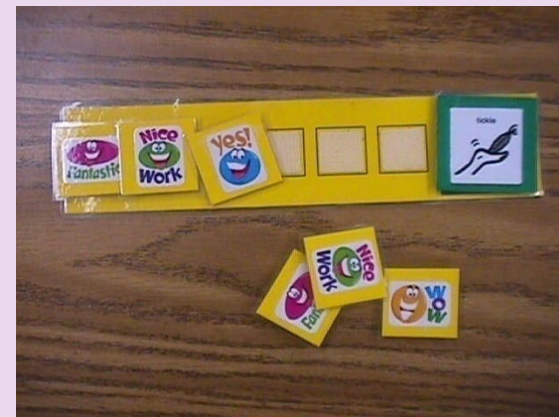
3



4

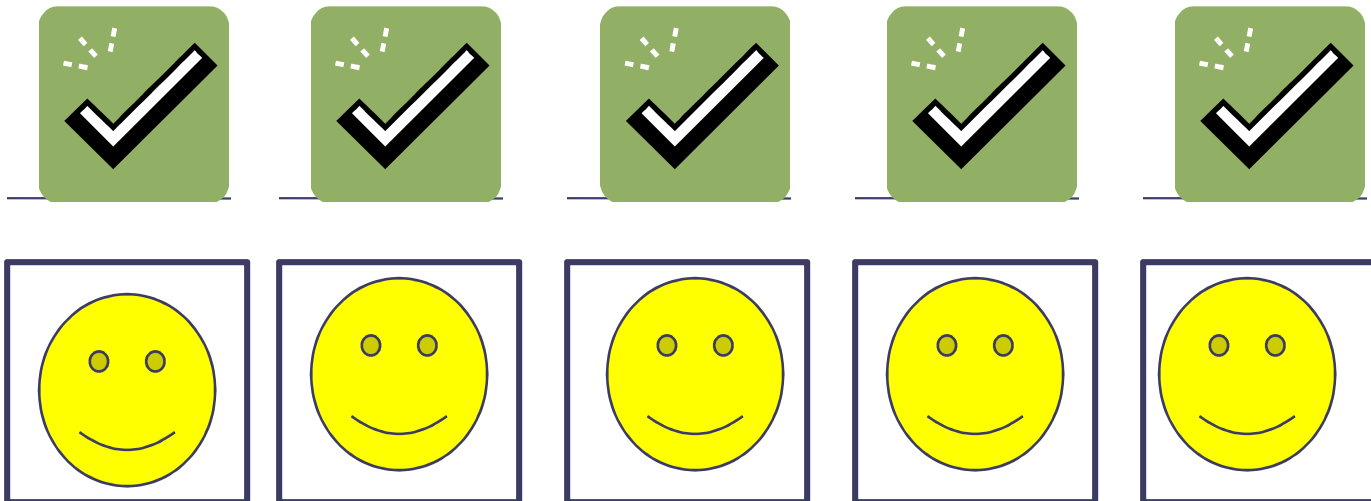


5



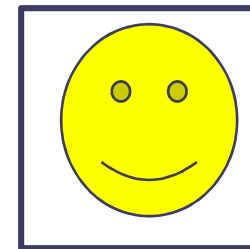
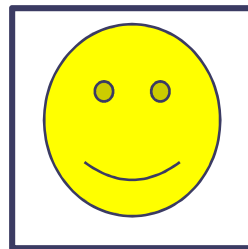
Chương Trình Củng Cố Ổn Định

- Củng cố liên tục để tập kỹ năng mới
- Cần thận - củng cố nhiều lần quá có thể làm trẻ giảm thích thú
- Có thể củng cố sau mỗi lần hoặc một số lần ổn định



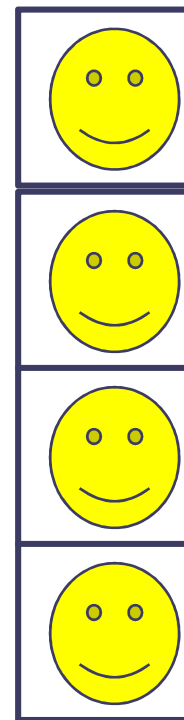
Chương Trình Củng Cố Ổn Định

- Củng cố liên tục để tập kỹ năng mới
- Cần thận - củng cố nhiều lần quá có thể làm trẻ giảm thích thú
- Có thể củng cố sau mỗi lần hoặc một số lần ổn định



Chương Trình Củng Cố Thỉnh Thoảng

- Giúp trẻ duy trì và tiếp tục phát triển kỹ năng
- Thay đổi số lần để được củng cố sẽ giúp trẻ không thấy chán



Củng Cố Ổn Định



<http://www.youtube.com/watch?v=WyQ8a1nqWJk&feature=related>

Dự án GD Đại học II
Khoa Giáo dục Đặc biệt - ĐH Sư phạm Hà Nội

Kỹ Năng Lâm Sàng Cần Thiết

- Chương trình hóa
- Điều khiển hành vi
- **Kỹ thuật trị liệu**
- Đề cương buổi trị liệu
- Thu thập dữ liệu

Kỹ Thuật Trị Liệu

- Làm mẫu
- Gợi ý
- Đáp ứng

Làm Mẫu

- Làm mẫu trực tiếp là cách hỗ trợ tối đa.
- Sử dụng nhiều trong những giai đoạn ban đầu của chương trình trị liệu và chuyển đến mức độ đáp ứng khó hơn.
- Khi trẻ thực hiện được hành vi mới, dần dần bớt làm mẫu.
 - Thay vì làm mẫu mỗi lần, làm mẫu mỗi 3 lần
 - Dần dần làm mẫu ngắn hơn: Nếu trẻ bắt chước nói nguyên câu “Chú gấu đang ngủ,” làm mẫu ngắn để trẻ ngắt câu “Chú gấu đang ...” “Chú gấu....”

Gợi Ý

- Giúp trẻ chú ý và tập trung
 - “Nhìn miệng của cô”
 - “Làm 3 lần nữa”
 - “Nghe lần nữa”
 - “Sẵn sàng chưa?”
- Chỉ dẫn cụ thể
 - “Cong lưỡi lên”
 - “Hít vào, để răng trên môi, và thở ra từ từ” (âm ph)
 - “Nói ba từ” (giơ 3 ngón lên gợi ý thị giác)
 - “Nói nguyên câu”

Hệ Thống Gợi Ý

Tối Đa

- Gợi ý cơ thể: Di chuyển tay chân của trẻ và làm dùm trẻ

- Gợi ý cơ thể: Cầm tay của trẻ và chuyển hướng
- Gợi ý bằng lời: Cắt nghĩa từng bước một

- Gợi ý thị giác: Làm mẫu
- Gợi ý thị giác: Sử dụng đồ vật

- Gợi ý thị giác: Sử dụng cử chỉ
- Gợi ý thị giác: Sử dụng hình ảnh

Tối Thiểu

- Gợi ý bằng lời: Lặp lại một vài lần

Ví Dụ Nhiều Cơ Hội Liên Tiếp



<http://www.youtube.com/watch?v=WyQ8a1nqWJk&feature=related>

Dự án GD Đại học II
Khoa Giáo dục Đặc biệt - ĐH Sư phạm Hà Nội

Kỹ Năng Lâm Sàng Cần Thiết

- Chương trình hóa
- Điều khiển hành vi
- Kỹ thuật trị liệu
- **Đề cương buổi trị liệu**
- Thu thập dữ liệu

Buổi Trị Liệu

- Mỗi buổi nên nhấn mạnh vào sự thành công của trẻ.
- Buổi trị liệu theo thứ tự 'dễ - khó - dễ'.
- Dễ: Ôn lại những bài vở hoặc mục tiêu của buổi trước. Tập lại kỹ năng trẻ đã thành công.
- Khó: Giải thích mục tiêu của buổi này. Tập kỹ năng mới trong khi củng cố trẻ.
- Dễ: Kết thúc với kỹ năng trẻ có thể làm được.

Những Bước Trị Liệu Chung

1. Người trị liệu đưa ra tác nhân và đợi trẻ đáp ứng.
2. Trẻ đáp ứng.
3. Người trị liệu củng cố.
4. Người trị liệu ghi lại sự đáp ứng của trẻ.

Rất quan trọng cho trẻ nhận sự củng cố ngay sau khi trẻ đáp ứng để giúp trẻ liên kết hành động với kết quả.

Bốn bước này tạo nên một cơ hội cho trẻ thực hiện hành vi giao tiếp đang nhắm. Buổi trị liệu nên bao gồm nhiều cơ hội có thể.

Nguyên Tắc Của Lời Chỉ Dẫn

- Rõ ràng và ngắn gọn
- Câu tường thuật. Thay vì hỏi “Em có thể phát âm ‘s’ được không?” nên nói “Em phát âm ‘s’”
- Cho trẻ đủ thời gian để đáp ứng trước khi lặp lại lời chỉ dẫn. Đôi lúc trẻ rối loạn ngôn ngữ sẽ cần nhiều thời gian hơn để hiểu lời chỉ dẫn và đáp ứng
- Lời chỉ dẫn tập trung vào mục tiêu, không nên để đồ chơi hoặc sinh hoạt làm trẻ (và người trị liệu) bị xao lãng

Việc Biến Đổi Trong Buổi Trị Liệu

- Mối quan hệ giữa người trị liệu, trẻ em, và gia đình
- Tốc độ làm việc
- Tài liệu
- Khoảng cách/ Tư thế

Mối Quan Hệ

- Người trị liệu nên thích ứng với tính tình của trẻ. Nếu trẻ sợ sệt, người trị liệu nói nhỏ, khuyến khích, và khen nhiều. Nếu trẻ hiếu động, người trị liệu theo tốc độ nhanh chóng của trẻ, và chỉ dẫn cách rõ ràng vững chắc.
- Tạo mối quan hệ tốt với gia đình bằng cách hỏi ý kiến gia đình về những mục tiêu gia đình muốn ưu tiên, giải thích rõ ràng mục tiêu và lý do tại sao áp dụng tài liệu và phương pháp để đạt được mục tiêu.
- Hãy tập trung vào trẻ em và gia đình, không chỉ tập trung vào việc trị liệu rối loạn.

Tốc Độ Làm Việc

- Trẻ cần nhiều cơ hội để tập hành vi giao tiếp. Người trị liệu nên tạo nhiều cơ hội có thể trong mỗi buổi trị liệu.
- Chú ý: Nhiều cơ hội quá hoặc ít cơ hội quá có thể làm trẻ chán nản, mệt mỏi, hoặc bối rối.
- Nên tạo cơ hội trong môi trường tự nhiên nhất có thể để giúp trẻ khái quát hóa kỹ năng.

Tài Liệu

- Thích hợp với tuổi, giai đoạn phát triển, trình độ ngôn ngữ, và giới tính.
- Tìm tài liệu theo sở thích của trẻ nhưng vẫn thích hợp với trình độ ngôn ngữ. Ví dụ, một trẻ trai ở lớp 3 có trình độ ngôn ngữ ở lớp mẫu giáo, có thể thích truyện về máy bay hơn là truyện về ba con gấu.

Khoảng cách, Tư thế

- Cách ngồi tùy theo mục tiêu, sinh hoạt, và tuổi của trẻ.
- 3 cách ngồi
 - Ngồi đối diện nhau
 - Ngồi bên cạnh nhau
 - Ngồi trước gương



Kỹ Năng Lâm Sàng Cần Thiết

- Chương trình hóa
- Điều khiển hành vi
- Kỹ thuật trị liệu
- Đề cương buổi trị liệu
- Thu thập dữ liệu

Thu Thập Dữ Liệu

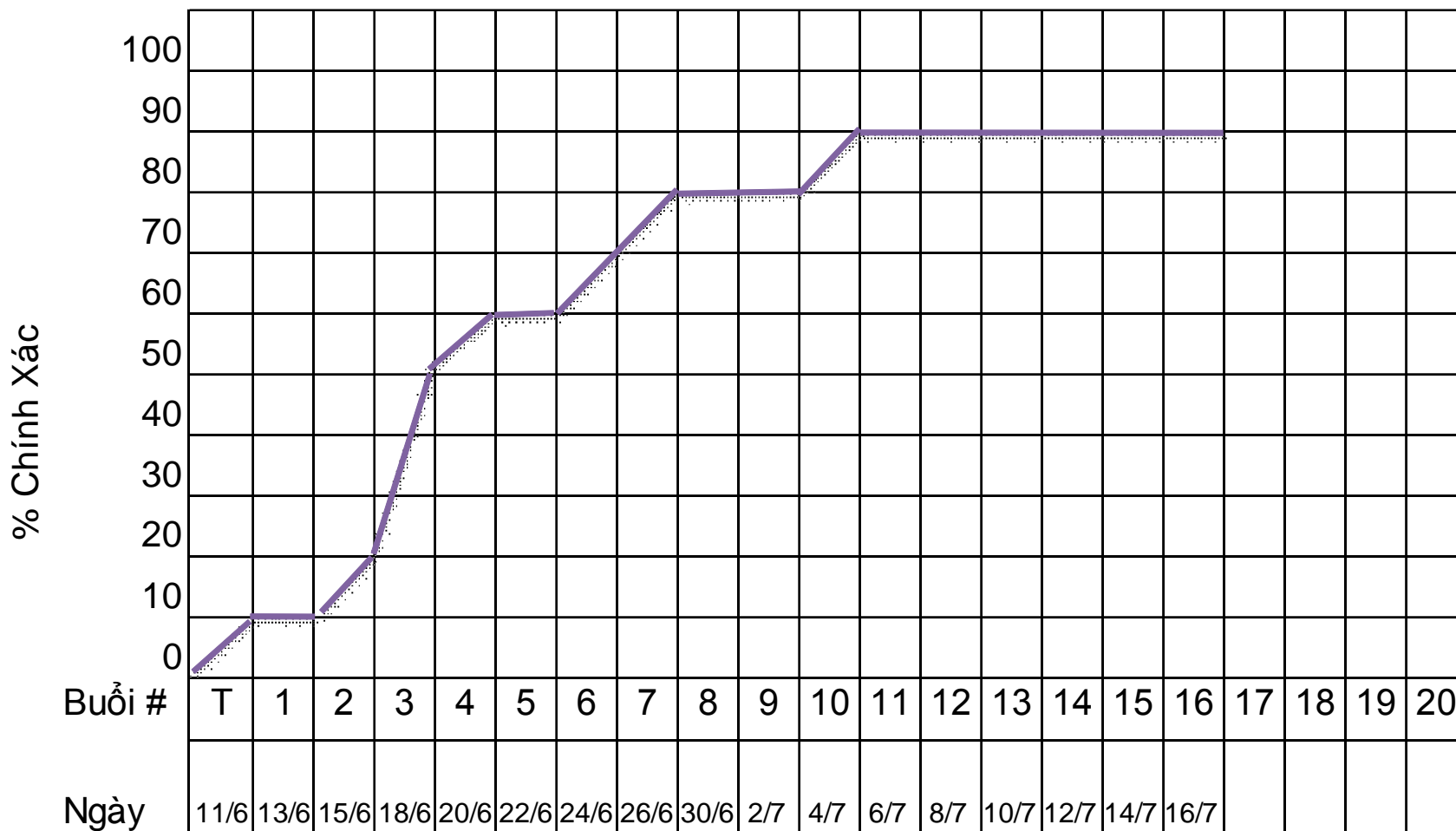
- Nên ghi lại kết quả của mỗi cơ hội học tập để quan sát và chứng minh sự tiến bộ của trẻ từ buổi này đến buổi kế tiếp.
- Mục tiêu được viết rõ và cụ thể sẽ giúp cho việc thu thập dữ liệu.
- Loại dữ liệu:
 - Chính xác hay không: + / - mỗi cơ hội.
 - Số lần thực hiện: Trẻ thực hiện hành vi giao tiếp bao nhiêu lần trong buổi trị liệu.

Tóm tắt dữ liệu

Ngày: _____

Tên của trẻ: _____

Tên của người trị liệu: _____



Giải Quyết Một Số Vấn Đề...

Nếu trẻ tỏ ra khó tập trung, chán nản, không tiến bộ, nên tự hỏi:

1. Củng cố có thích hợp với trẻ không?
2. Có củng cố ngay để trẻ liên kết hành động với kết quả không?
3. Có thay đổi loại củng cố quá nhanh từ củng cố liên tiếp đến củng cố thỉnh thoảng không?
4. Có chia hành vi giao tiếp ra từng bước nhỏ đủ để giúp trẻ thành công không?
5. Có gợi ý khi trẻ chú ý không?
6. Có sử dụng một tài liệu nhiều lần quá làm trẻ chán không?
7. Có gợi ý đủ để giúp trẻ thành công không?
8. Có đáp ứng cụ thể đủ để trẻ điều chỉnh hành vi không?
9. Có cho trẻ đủ thời gian để đáp ứng không?
10. Có chuẩn bị đủ sinh hoạt và mục tiêu để giúp trẻ tập trung từ đầu đến cuối buổi không?